

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu bảng phân bổ dự toán năm 2026
được HĐND xã phê duyệt**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIAO THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026;

Căn cứ nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND xã Giao Thủy về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách xã Giao Thủy năm 2026;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế xã Giao Thủy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu bảng phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được HĐND xã quyết định.

(Theo các biểu mẫu đính kèm)

Điều 2: Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã Giao Thủy, tại trung tâm phục vụ hành chính công và công bố trên hệ thống đài truyền thanh xã Giao Thủy.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Kinh tế, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND, UBND xã; để (BC)
- Như Điều 3;
- Lưu VP./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Hoài Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIAO THỦY

Mẫu biểu số 01

BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung thu	Dự toán (NSX)	Nội dung chi	Dự toán (NSX)
Tổng số thu	268.270	Tổng số chi	268.270
I. Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	80.289	I. Chi cân đối ngân sách xã	265.270
1. Thu từ thuế, phí và các khoản khác	61.759	1. Chi đầu tư XD CB tập trung	11.640
2. Thu tiền sử dụng đất	18.530	2. Chi đầu tư XD CB từ nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện phân chia các cấp ngân sách	18.530
II. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã	187.981	3. Chi thường xuyên	229.660
1. Bổ sung cân đối	184.981	4. Dự phòng	5.440
2. Bổ sung có mục tiêu	3.000	II. Chi bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp để thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ từ ngân sách tỉnh	3.000

Giao Thủy, ngày 23 tháng 01 năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Hoài Thanh

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Đơn vị: Triệu đồng

	CHỈ TIÊU	Dự toán tỉnh giao	Dự toán xã giao	Tỷ lệ %
A	THU NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN	195.000	195.000	100%
I	Tổng thu nội địa không bao gồm tiền sử dụng đất	86.000	86.000	100%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	1.030	1.030	100%
-	Thuế giá trị gia tăng	320	320	100%
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	710	710	100%
2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	39.340	39.340	100%
2.1	Thuế giá trị gia tăng từ DN, Tổ chức, cá nhân do Thuế cơ sở quản lý	31.000	31.000	100%
2.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ DN, tổ chức do Thuế cơ sở quản lý	8.300	8.300	100%
2.3	Thuế tài nguyên, từ DN, tổ chức	40	40,0	100%
3	Lệ phí trước bạ, trong đó:	18.000	18.000	100%
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	480	480	100%
5	Thu phí và lệ phí	1.050	1.050	100%
5.1	Phí TW	400	400	100%
5.2	Phí địa phương, gồm	650	650	100%
a	Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản từ tổ chức, doanh nghiệp nộp phí	300	300	100%
b	Phí, lệ phí cấp tỉnh, xã khác, gồm:	350	350	100%
-	Phí, lệ phí do cơ quan cấp tỉnh quản lý	150	150	100%
-	Phí, lệ phí do cơ quan cấp xã quản lý	200	200	100%
6	Thuế thu nhập cá nhân	14.000	14.000	100%
-	Thuế TNCN từ hoạt động SXKD của cá nhân	2.000	2.000	100%
-	Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	11.900	11.900	100%
-	Thuế TNCN khác	100	100	100%
7	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước hàng năm	3.000	3.000	100%
8	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích,... tại xã	800	800	100%
9	Thu khác ngân sách	8.300	8.300	100%
-	Thu NSTW hưởng 100%	6.900	6.900	100%
-	Thu khác còn lại cấp tỉnh	500	500	100%
-	Thu khác còn lại cấp xã	900	900	100%
II	Thu tiền sử dụng đất	109.000	109.000	100%
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	80.289	80.289	100%
I	Thu từ thuế, phí và các khoản khác	61.759	61.759	100%



II	Thu tiền sử dụng đất	18.530	18.530	100%
C	THU BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH TỈNH CHO NGÂN SÁCH XÃ	187.981	187.981	100%
I	Bổ sung cân đối	184.981	184.981	100%
II	Bổ sung có mục tiêu	3.000	3.000	100%

Giao Thủy, ngày 23 tháng 01 năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Hoài Thanh



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIAO THỦY

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Đơn vị: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO	DỰ TOÁN XÃ GIAO 2026
A	B	1	2
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ	268.270	268.270
I	Chi cân đối ngân sách xã	265.270	265.270
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	11.640	11.640
2	Chi đầu tư XD CB từ nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện phân chia các cấp ngân sách	18.530	18.530
3	Chi thường xuyên	229.660	229.660
3.1	Chi sự nghiệp kinh tế		9.404
3.2	Chi sự nghiệp khoa học	700	700
3.3	Chi sự nghiệp môi trường		5.898
3.4	Chi sự nghiệp giáo dục	127.576	127.576
3.5	Chi sự nghiệp đào tạo	1.040	1.040
3.6	Chi sự nghiệp y tế + Dân số		7.280
3.7	Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin		2.215
3.8	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình		2.146
3.9	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao		613
3.10	Chi đảm bảo xã hội		37.687
3.11	Chi an ninh trật tự đảm bảo xã hội		2.208
3.12	Chi quốc phòng địa phương		1.377
3.13	Chi quản lý hành chính		30.373
3.14	Chi khác ngân sách		1.143
4	Chi dự phòng ngân sách	5.440	5.440
II	Chi bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp để thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ từ ngân sách tỉnh	3.000	3.000
1	Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi số (SN khoa học)	2.000	2.000
2	Kinh phí hỗ trợ chỉnh lý hồ sơ (QLHC)	1.000	1.000

Giao Thủy, ngày 23 tháng 01 năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Hoài Thanh